TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/ 2022/ QĐST- DS	*Mang Thít, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST- DS ngày 15 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Bùi Văn M**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Bùi Lê L**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Bùi Văn M và bị đơn ông Bùi Văn T, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Lê L thống nhất tiếp tục thực hiện hợp tặng cho quyền sử dụng đất xác lập ngày 13 tháng 11 năm 2013 giữa ông Bùi Văn M và ông Bùi Văn T.

- Ông Bùi Văn M được quyền sử dụng thửa đất số 23, tờ bản đồ số 11, diện tích 1434m^2, mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có trích đo ngày 10/3/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M kèm theo) và các tài sản có trên đất gồm 01 căn nhà để trông coi vườn có kích thước ngang 04m, dài 08m, kết cấu: nền láng xi măng, mái lộp tôn, không trần, vách tường, cột bê tông cốt thép; 200 cây chuối 01 năm tuổi; 07 cây dừa 12 năm tuổi và 02 phần mộ bằng bê tông.

- Đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ đến cơ quan có thẩm quyền để đăng ký, chỉnh lý biến động phần đất theo quy định pháp luật về đất đai.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chổ:

Ông Bùi Văn M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chổ là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Ông M đã nộp xong nên không phải nộp thêm.

- Về án phí:

Ông Bùi Văn M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi) được khấu trừ từ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, lai số N^0 0006937 ngày 15 tháng 02 năm 2022. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho nguyên đơn ông Bùi Văn M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAT
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-THA cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo